TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI – TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 180/2017/QĐST - HNGĐ	*Đầm Dơi, ngày 28 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 417/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Văn C, sinh năm 1983

Bị đơn: Chị Dương Thị N, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Ấp TĐ, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212 Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Văn C và chị Dương Thị N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Huỳnh Văn C và chị Dương Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Văn K (nam), sinh ngày 15/6/2011 cho anh Huỳnh Văn C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng không đặt ra.

Chị Dương Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Anh Huỳnh Văn C và chị Dương Thị N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Huỳnh Văn C phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). (Anh C chịu án phí theo quy định của pháp luật và chịu thay cho chị N). Ngày 26 tháng 10 năm 2017 anh C đã dự nộp 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0009215 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi đối trừ anh C được nhận lại 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- UBND xã TT;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Biện Thị Nhung